

Kính gửi: Cục Thuế Tỉnh Bình Thuận

Trà lời công văn số 5037/CT – TTr ngày 20/12/2012 của Cục Thuế Tỉnh Bình Thuận về việc chính sách thuế TNDN của Công ty TNHH Kim Đô (Công ty), Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

- Tại Khoản 3 Mục III Phần E Thông tư số 128/2003/TT – BTC ngày 22/12/2003 của Bộ Tài chính quy định về thuế TNDN:

“3. Cơ sở kinh doanh đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại như sau:

3.2- Được miễn thuế 01 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp theo nếu thuộc ngành nghề, lĩnh vực A.

Thời gian miễn thuế, giảm thuế theo điểm này được tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành bắt đầu đưa vào sản xuất, kinh doanh”.

- Tại Khoản 2, Mục IV, Phần E Thông tư số 134/2007/TT – BTC ngày 23/11/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn về ưu đãi thuế TNDN quy định:

“2. Cơ sở kinh doanh đang hoạt động có đầu tư lắp đặt dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được miễn thuế, giảm thuế thu nhập doanh nghiệp cho phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mang lại như sau:

b) Miễn 01 năm và giảm 50% số thuế phải nộp cho 04 năm tiếp theo đối với dự án đầu tư vào lĩnh vực thuộc Danh mục lĩnh vực ưu đãi đầu tư hoặc thực hiện tại địa bàn thuộc Danh mục địa bàn có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn.

....  
Thời gian miễn thuế, giảm thuế đối với dự án đầu tư xây dựng dây chuyền sản xuất mới, mở rộng quy mô, đổi mới công nghệ, cải thiện môi trường sinh thái, nâng cao năng lực sản xuất được tính từ năm dự án đầu tư hoàn thành đưa vào sản xuất, kinh doanh có thu nhập”.

- Tại Khoản 4 Mục II Phần E Thông tư số 134/2007/TT – BTC nêu trên quy định:

“4. Trong thời gian đang thực hiện miễn thuế, giảm thuế, nếu cơ sở kinh doanh thực hiện nhiều hoạt động sản xuất kinh doanh thì phải theo dõi hạch toán riêng thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh miễn thuế, giảm thuế. Trường hợp cơ sở kinh doanh không hạch toán riêng thì phần thu nhập của hoạt động sản xuất kinh doanh miễn thuế, giảm thuế xác định bằng (=) tổng thu nhập chịu thuế nhân (x) với tỷ lệ phần trăm (%) của doanh thu hoạt động sản xuất kinh doanh miễn thuế, giảm thuế so với tổng doanh thu của cơ sở kinh doanh trong kỳ tính thuế”.

Căn cứ quy định nêu trên và các tài liệu kèm theo do Cục Thuế cung cấp thì Công ty Kim Đô thành lập năm 2002 với ngành nghề may mặc xuất khẩu, được hưởng ưu đãi

về thuế TNDN theo Giấy chứng nhận ưu đãi đầu tư số 465/UBBT - PPLT ngày 27/2/2003 của UBND Tỉnh Bình Thuận cấp. Tuy nhiên năm 2004 UBND Tỉnh Bình Thuận đã có văn bản số 160/BQL - KCN ngày 19/7/2004 chấp thuận cho Công ty Kim Đô được đầu tư Nhà máy sản xuất sản phẩm gỗ trang trí nội thất và ngoài trời xuất khẩu trên mặt bằng dự án sản xuất may mặc xuất khẩu tại KCN Phan Thiết, Tỉnh Bình Thuận. Theo đó, năm 2005 UBND Tỉnh Bình Thuận đã cấp Giấy CN ưu đãi đầu tư bổ sung số 1466/UBBT - KT cho Công ty: thực hiện dự án đầu tư mở rộng, nâng cao năng lực sản xuất của nhà máy sản xuất sản phẩm gỗ trang trí nội thất và ngoài trời. Đồng thời, năm 2007 Ban QL các KCN Bình Thuận đã cấp Giấy chứng nhận điều chỉnh số 48221000006, ưu đãi đối với dự án Nhà máy sản xuất sản phẩm gỗ trang trí nội thất và ngoài trời xuất khẩu của Công ty Kim Đô (phần dự án mở rộng). Vì vậy, Công ty Kim Đô sẽ được miễn thuế 01 năm và giảm 50% số thuế phải nộp trong 04 năm tiếp đối với phần thu nhập tăng thêm từ dự án nhà máy sản xuất sản phẩm gỗ trang trí nội thất và ngoài trời xuất khẩu mang lại kể từ khi dự án đầu tư theo Giấy CNĐKKD số 4802000149 ngày 7/4/2004 do Sở Kế hoạch đầu tư Tỉnh Bình Thuận cấp và Giấy chứng nhận điều chỉnh số 48221000006 ngày 5/4/2007 của Ban QL các KCN Bình Thuận cấp hoàn thành bắt đầu đưa vào sản xuất, kinh doanh.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế tỉnh Bình Thuận được biết và đề nghị Cục Thuế căn cứ các quy định nêu trên hướng dẫn đơn vị thực hiện cho phù hợp với quy định của pháp luật thuế TNDN. /

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Vụ PC - TCT;
- Lưu VT, CS (2b).

  
Cao Anh Tuấn